

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 20-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh T.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn T;
2. Ông Trần Duy H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Trương Quốc T, sinh ngày 15/10/1993 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm A, phường L, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trương S, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1969; gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con lớn trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Chưa; tiền án: Chưa; Tạm giữ: Từ ngày 25/5/2021 đến ngày 30/5/2021 hủy bỏ biện pháp Tạm giữ; tạm giam: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Minh T, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm M, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Phạm Minh Trang, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Long Hòa, xã Long Thuận, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Phước D, sinh năm 1983 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm 5, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ, ngày 25/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố HN phối hợp với Công an phường A, kiểm tra hành chính nhà trọ ROSE trên đường Nguyễn Văn L thuộc khóm 5, phường A, phát hiện tại phòng số 105, có 03 (ba) người gồm Trương Quốc T, Huỳnh Văn Đức A, sinh năm 1999 ngụ ấp B, xã Thạnh M, huyện C, tỉnh AG và Trần Minh T, sinh năm 1995 ngụ khóm M, phường A, thành Phố HN có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra.

Khi kiểm tra phát hiện một bao thuốc lá hiệu RAM màu trắng-đỏ, bên trong có 02 (hai) bịch nylon chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là là ma túy tổng hợp) chưa xác định trọng lượng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ: 02 (hai) bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) chưa xác định trọng lượng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh tự chế (nỏ); 01 (một) gói thuốc hiệu RAM màu trắng-đỏ; 01 (một) hột quẹt (bật lửa), màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai mũ nhựa, nhãn hiệu NUMBER 1, nắp chai màu vàng có khoan hai lỗ; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 66N3-6812, xe đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 532/KL-KTHS ngày 27/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

“1. Tinh thể rắn chứa trong 02 (hai) bịch nylon màu trắng hàn kín để trong vỏ bao thuốc lá màu trắng đỏ nhãn hiệu RAM, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số 1900800 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 3,764 gam, loại Methamphetamine.

2. Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn thủy tinh tự chế (nỏ), được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A, mã số 093928 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 0,014gam, loại Methamphetamine”.

Tại bản kết luận giám định số: 696/KL-KTHS ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

“Xe mô tô, kiểu dáng Wave, màu sơn đỏ, biển số 66N3-6812 gửi đến giám định có số, ký tự khung trước và sau giám định không thay đổi; số, ký tự máy bị thay đổi. Cụ thể:

- Số ký tự khung trước và sau giám định không thay đổi: *LF3D20075830*
- Số ký tự máy trước và sau giám định: bị đục phá, không xác định được số, ký tự”.

Quá trình điều tra, Trương Quốc T thừa nhận ma túy bị bắt quả tang là của T, mua của một người thanh niên (không rõ họ tên) vào ngày 24/5/2021, gần cửa khẩu quốc tế Dinh Bà thuộc huyện TH, tỉnh Đồng Tháp với giá 1.500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đến ngày 25/5/2021, T nhờ Huỳnh Văn Đức A chở đi thành phố HN để mượn tiền người quen. Khi đến khóm M, phường A thì gặp T và Phạm Minh T (bạn gái T), sinh năm 1995, ngụ ấp L, xã T, huyện HN, nên cả nhóm rủ đi uống nước, khi đi thì trời mưa nên ghé nhà trọ ROSE thuê phòng trọ, T và T ở phòng 101, T và A ở phòng 105. Khoảng 05 phút sau, T đem 02 chai nước qua phòng đưa T và ngồi nói chuyện, lúc này T có ý định sử dụng ma túy cùng với Đức A và T nên lấy gói thuốc lá hiệu RAM, bên trong có chứa ma túy, kêu T tìm cái nỏ để sử dụng, sau đó T đưa cho T cái nỏ, T lấy chai nước ngọt làm dụng cụ sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ; điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh - đen T liên lạc với bạn bè người thân, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Qua điều tra Trương Quốc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSTPHN, ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Trương Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Trương Quốc T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Quốc T mức hình phạt từ 03 năm đến 04

năm tù; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Trương Quốc T khai nhận số lượng ma túy trên mua của một người thanh niên tại cửa khẩu quốc tế D thuộc huyện TH, tỉnh Đồng Tháp nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với việc Trương Quốc T, Trần Minh T và Huỳnh Văn Đức A chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy (chưa sử dụng được thì bị bắt giữ). Do cả ba cùng nghiện ma túy, T không dự định chuẩn bị sử dụng ma túy từ trước, không rủ rê, tìm người sử dụng ma túy nên không có cơ sở xử lý T về hành vi “lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” và “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án và tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 553/1, ngày 25/5/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và chữ ký, ghi họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Văn S và Trương Quốc T; 01 (một) túi niêm phong số 553/2, ngày 25/5/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và chữ ký, ghi họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Văn S và Trương Quốc T; 01 (một) hột quẹt (bật lửa), màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai mũ nhựa, nhãn hiệu NUMBER 1, nắp chai màu vàng có khoan hai lỗ;

Trả lại cho bị cáo Trương Quốc T: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen, đã qua sử dụng;

Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, mang biển kiểm soát 66N3-6812, xe này do Huỳnh Văn Đức A mượn của một người bạn (không rõ địa chỉ cụ thể ở huyện TH). Qua điều tra xác định biển kiểm soát số 66N3-6812 không phải là biển kiểm soát của phương tiện xe Wave mà Đức A điều khiển, số máy xe bị đục không giám định được. Huỳnh Văn Đức A hiện không ở địa phương, lẩn trốn không mời làm việc được, người đứng tên biển kiểm soát số 66N3-6812 là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 ngụ ấp T, xã P, huyện TH tỉnh Đồng Tháp hiện không có mặt ở địa phương. Xét thấy phương tiện không

rõ nguồn gốc, xe bị đục phá số máy có dấu hiệu vi phạm pháp luật nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố HN tiếp tục tạm giữ để phục vụ tiếp công tác xác minh, làm rõ xử lý sau, do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/5/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo lại có hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể là: Vào khoảng 06 giờ, ngày 25/5/2021, tại phòng số 105 nhà trọ ROSE trên đường Nguyễn Văn L thuộc Khóm 5, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp, Trương Quốc T đang có hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy trong một bao thuốc lá hiệu RAM màu trắng-đỏ và trong 01 ống thủy tinh tự chế (cái nỏ) thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố HN phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 532/KL-KTHS ngày 27/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

“1. Tinh thể rắn chứa trong 02 (hai) bịch nylon màu trắng hàn kín để trong vỏ bao thuốc lá màu trắng đỏ nhãn hiệu RAM, được niêm phong trong túi niêm

phong ký hiệu NS2, mã số 1900800 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 3,764 gam, loại Methamphetamine.

2. Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn thủy tinh tự chế (nỏ), được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A, mã số 093928 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 0,014gam, loại Methamphetamine”.

Trương Quốc T khai nhận khối lượng ma túy trên là T mua của một người thanh niên không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở cửa khẩu Quốc tế D thuộc huyện TH, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 24/5/2021, với giá tiền là 1.500.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/5/2021 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh Trương Quốc T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 3,778 gam loại Methamphetamine.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trương Quốc T đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, nó đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình của người sử dụng, gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa và là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa

phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thuộc diện gia đình có công cách mạng (có ông Ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[6] Đối với việc Trương Quốc T khai nhận số lượng ma túy trên mua của một người thanh niên tại cửa khẩu quốc tế D thuộc huyện TH, tỉnh Đồng Tháp nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Đối với việc Trương Quốc T, Trần Minh T và Huỳnh Văn Đức A chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy (chưa sử dụng được thì bị bắt giữ). Do cả ba cùng nghiện ma túy, T không dự định chuẩn bị sử dụng ma túy từ trước, không rủ rê, tìm người sử dụng ma túy nên không có cơ sở xử lý T về hành vi “lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” và “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án và tài sản tạm giữ:

Đối với số lượng ma túy và các vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo gồm: 01 (một) túi niêm phong số 553/1, ngày 25/5/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và chữ ký, ghi họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Văn S và Trương Quốc T; 01 (một) túi niêm phong số 553/2, ngày 25/5/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và chữ ký, ghi họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Văn S và Trương Quốc T; 01 (một) hột quẹt (bật lửa), màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai mũ nhựa, nhãn hiệu NUMBER 1, nắp chai màu vàng có khoan hai lỗ, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen, đã qua sử dụng, xét thấy tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Trương Quốc T là phù hợp pháp luật.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, mang biển kiểm soát 66N3-6812, xe này do Huỳnh Văn Đức A mượn của một người bạn (không rõ địa chỉ cụ thể ở huyện TH). Qua điều tra xác định biển kiểm soát số 66N3-6812 không phải là biển kiểm soát của phương tiện xe Wave mà Đức A điều khiển, số máy xe bị đục không giám định được. Huỳnh Văn Đức A hiện không ở địa phương, lẩn trốn không mời làm việc được, người đứng tên biển kiểm soát số 66N3-6812 là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 ngụ ấp T, xã P, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp hiện không có mặt ở địa phương. Xét thấy phương tiện không rõ nguồn gốc, xe bị đục phá số máy có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát nhận định giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN tiếp tục tạm giữ để phục vụ tiếp công tác xác minh, làm rõ xử lý sau nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Quốc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 25/5/2021 đến ngày 30/5/2021).

- Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 553/1, ngày 25/5/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và chữ ký, ghi họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé V, Nguyễn Văn S và Trương Quốc T; 01 (một) túi niêm phong số 553/2, ngày 25/5/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và chữ ký, ghi họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Văn S và Trương Quốc T; 01 (một) hột quẹt (bật lửa), màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai mũ nhựa, nhãn hiệu NUMBER 1, nắp chai màu vàng có khoan hai lỗ;

Trả lại cho bị cáo Trương Quốc T: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen, đã qua sử dụng;

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HN đang quản lý, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2021).

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN tiếp tục quản lý 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, mang biển kiểm soát 66N3-6812 để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

(Vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Quốc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/9/2021). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TP. HN;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thông